UỶ BAN NHÂN DÂN **P. TRƯƠNG QUANG TRỌNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10 /TTr-UBND	*P. Trương Quang Trọng, ngày 13 tháng 02 năm 2023*

TỜ TRÌNH

Về việc xin chủ trương phát sinh tăng, giảm và điều chỉnh tổng dự toán công trình: Xây dựng Trụ sở làm việc UBND phường Trương Quang Trọng

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính Phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 7612/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Xây dựng Trụ sở làm việc UBND phường Trương Quang Trọng;

Căn cứ Quyết định số 1921/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở làm việc UBND phường Trương Quang Trọng;

Căn cứ Quyết định số 1983/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi về việc đinh chính nội dung Quyết định số 1921/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở làm việc UBND phường Trương Quang Trọng;

Căn cứ Quyết định số 3594/QĐ-UBND ngày 07/7/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi về việc điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 thuộc nguồn vốn ngân sách thành phố;

Căn cứ Quyết định số 3605/QĐ-UBND ngày 07/7/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi về việc điều chỉnh Khoản 12, Điều 1 tại Quyết định số 1921/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi về

việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở làm việc UBND phường Trương Quang Trọng;

Căn cứ Quyết định số 3972/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở làm việc UBND phường Trương Quang Trọng;

Căn cứ Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của UBND phường Trương Quang Trọng về việc phê duyệt dự toán gói thầu số 06: Thi công xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình: Xây dựng Trụ sở làm việc UBND phường Trương Quang Trọng;

Căn cứ Hợp đồng số 05/2022/HĐ-TCXD ngày 24/9/2022 giữa UBND phường Trương Quang Trọng và Liên danh Công ty TNHH Xây dựng Thành Đạt-Công ty cổ phần xây dựng công nghệ dịch vụ Thái Khang về việc giao nhận thầu Gói thầu số 06: Thi công xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình: Xây dựng Trụ sở làm việc UBND phường Trương Quang Trọng;

Căn cứ Biên bản kiểm tra hiện trường ngày 07/12/2022 về việc xử lý một số nội dung tại hiện trường công trình Gói thầu số 06: Thi công xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình: Xây dựng Trụ sở làm việc UBND phường Trương Quang Trọng;

UBND phường Trương Quang Trọng trình Phòng Tài chính Kế hoạch thành phố Quảng Ngãi có ý kiến trình UBND thành phố thống nhất cho xin chủ trương phát sinh tăng, giảm, điều chỉnh tổng dự toán công trình: Xây dựng Trụ sở làm việc UBND phường Trương Quang Trọng, với các nội dung chính như sau:

I. Tình hình triển khai thực hiện dự án:

Công trình Xây dựng Trụ sở làm việc UBND phường Trương Quang Trọng được UBND thành phố phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật tại Quyết định số Quyết định số 1921/QĐ-UBND ngày 04/5/2022; phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 3972/QĐ-UBND ngày 01/8/2022. Theo đó, UBND phường Trương Quang Trọng đã đã và đang triển khai thi công các hạng mục được phê duyệt đảm bảo theo đúng tiến độ. Công trình được duyệt với quy mô như sau:

1. Phần tháo dỡ các hạng mục phụ trợ: Tháo dỡ nhà làm việc 01 tầng, diện tích xây dựng 135,9m2; nhà hội trường 01 tầng, diện tích 94,8m2; nhà bếp 01 tầng, diện tích 27,3m2; 03 nhà để xe, tổng diện tích 207,1m2; cổng chính, tường rào cổng ngõ (đoạn A1 đến đoạn A9 và đoạn A10 đến đoạn A1 theo bản vẽ).

2. Phần San nền: Tổng diện tích san nền là 4.332,32m2; tổng khối lượng đất đắp 1659,08 m3; dùng đất đồi để đắp, mặt bằng được san đầm với hệ số đầm nén K=0,85; toàn bộ mặt bằng được san đầm với độ dốc về phía đường Nguyễn Văn Linh i=0,25%.

3. Cải tạo nhà làm việc:

* Hiện trạng nhà làm việc 03 tầng có diện tích xây dựng 391,7m2, tổng diện tích sàn 1.130,3m2 (tầng 1: 09 phòng làm việc, 01 khu vệ sinh, 03 cầu thang; tầng 2: 08 phòng làm việc, 01 khu vệ sinh chung, 02 khu vệ sinh riêng, 03 cầu thang; tầng 3: 06 phòng làm việc, 01 khu vệ sinh chung, 02 khu vệ sinh riêng, 03 cầu thang).

* Tháo dỡ: Toàn bộ tường thu hồi, hệ xà gồ và mái tole hiện trạng, hệ thống chống sét, tháo dỡ toàn bộ gạch lát nền, gạch sàn; bậc cấp trục A, đoạn 2-3 và 10-11; toàn bộ lan can hiện trạng; phần sảnh chính trục 6-7; tháo dỡ toàn bộ thiết bị vệ sinh; tháo dỡ các đoạn tường: Trục E, đoạn 11-12; tường trục 4 và 5, đoạn D-G; tường trục B đoạn 1-2 và 11-12; tường trục 11, đoạn C-E; tầng 2: trục 8 và 9 đoạn D-G, trục B đoạn 1-2 và 11-12; tầng 3: trục E đoạn 10-11; tường trục C đoạn 4-9; tháo dỡ toàn bộ cánh cửa, giữ lại khung ngoại phục vụ công tác sơn sửa, riêng một số cửa tháo dỡ cửa sổ khu vệ sinh SW1, SW2 tầng 1, 2, 3; cửa S2 trục D đoạn 8-9 tầng 3; tháo dỡ toàn bộ nẹp cửa phục vụ công tác sơn; gỡ bỏ toàn bộ chốt, bản lề; cửa đi ĐW1, ĐW2 tầng 1, 2, 3; các cửa ĐS1 trục D đoạn 4-5 tầng 1, trục 11 đoạn C-E tầng 1, trục D đoạn 8-9 tầng 2; tháo dỡ toàn bộ thiết bị điện, hệ thống đường dây hiện trạng và tháo dỡ đường ống cấp nước.

* Phần cải tạo: Lợp mới mái tole mạ màu sóng vuông dày 0.4mm, xà gồ thép C120x40x10x2.0 (hàn bách chống vặn), SXLD cùm, giằng neo chống bão tường thu hồi xây gạch VXM M75, dày 150; nền lát gạch Granite 600x600; xây mới bậc cấp tại trục A, đoạn 2-3 và 10-11, sảnh chính trục 6-9, bậc cấp ốp lát đá granite màu đỏ; cầu thang lát đá granite màu đen mịn, vệ sinh, cạo bỏ lớp sơn cũ, sơn chống gỉ lan can cầu thang, sơn PU tay vịn gỗ, hệ lan can, xây gạch VXM M75, tay vịn inox D60.5ly; phần khu vệ sinh thay mới toàn bộ thiết bị vệ sinh, chống thấm sàn vệ sinh, lát gạch ceramic 300x300 chống trượt, ốp gạch tường cao 2,1m, gạch ceramic 300x600, vách ngăn Compact dày 12mm, phụ kiện inox 304, SXLD trần khung xương nổi, tấm trần sợi khoáng chống ẩm dày 16mm.

- Vệ sinh, bả sơn toàn bộ tường trong và ngoài nhà, hệ dầm, cột.

- Xây mới tường tại vị trí tầng 1: Tường trục D, đoạn 11-12; tường trục 1, đoạn C-E; tường trục D, đoạn 4-5; tường trục B đoạn 1-2 và 11-12; tầng 2: Tường trục 5 đoạn D-G; tường trục 1và 12 đoạn C-E; tường trục D đoạn 8-9; tường trục B đoạn 1-2 và 11-12; tầng 3: Tường trục 1và 12 đoạn C-E; tường trục 8,9,10 đoạn D-G; tường trục E đoạn 11-12; tường trục B đoạn 1-2 và 11-12; phần mái: Tường sảnh trục C, đoạn 3-10.

- SXLD hệ vách kính bằng khung nhôm cao cấp hệ 55 dày 1.4mm, kính cường lực dày 8mm, phụ kiện đồng bộ theo tiêu chuẩn; SXLD cửa sổ gỗ S1, SXLD các cửa sổ trượt nhôm cao cấp S2* hệ 93 dày 2mm, các cửa sổ hất nhôm cao cấp S3*, S4* hệ 55 dày 1.4mm, kính cường lực dày 8mm, hoa sắt bảo vệ sơn tĩnh điện, phụ kiện đồng bộ theo tiêu chuẩn; SXLD cửa đi nhôm cao cấp Đ2*, Đ3*, Đ4* hệ 55 dày 2mm, kính cường lực dày 8mm, phụ kiện đồng bộ theo tiêu chuẩn, 01 khuôn cửa ĐS1* gỗ nhóm 3 tại vị trí trục D đoạn 8-9 tầng 3, phần cánh cửa tận dụng lắp lại từ cửa trục D đoạn 8-9 tầng 2, cửa bao gồm nẹp, chốt, bản lề, khóa.

- SXLD lam nhôm chắn nắng Austrong C85 dày 0.6mm, khung thép 1.2m/m2 bố trí mặt tiền hướng Tây khối nhà.

- Phần điện, nước: Thay mới toàn bộ thiết bị điện, đi mới hệ thống đường dây, sử dụng đèn Led 1,2m-1x36w; Led 1,2m-1x18w. Chiếu sáng hành lang, vệ sinh dùng đèn ốp trần 12w; lắp đặt hệ thống điện thoại, mạng internet; xây dựng mới hệ thống chống sét phóng tia tiên đạo, bán kính bảo vệ R=75m, bảo vệ toàn bộ công trình.

4. Phần hội trường: Xây dựng nhà hội trường 01 tầng, diện tích xây dựng 543,8m2; giải pháp kiến trúc công trình được thiết kế có dạng hình chữ nhật, chiều dài L=33m, chiều rộng nhà B=15,7m; chiều cao tầng công trình là 8,8m, cos nền ±0,00 cao hơn cos sân hoàn thiện là 0,45m; Quy mô kết cấu khung BTCT chịu lực, móng tường, móng bó nền xây đá chẻ 15x20x25 VXM M75, kết cấu móng công trình bằng móng băng kết hợp móng đơn đặt trên nền đất tự nhiên; tường dày 150 và 200, xây gạch block rỗng 6 lỗ (7,5x11,5x17,5) VXM M75; bậc cấp, bậc cầu thang xây gạch bê tông đặc VXM M75; các kết cấu chịu lực: Móng, cột, dầm, sàn, giằng và sê nô …sử dụng BTCT tại chổ, bê tông đá 1x2 M300; bê tông nền đá 2x4, VXM M150 dày 100, bậc cấp sảnh lát đá granite, nền lát gạch Granite 600x600, nền WC lát gạch Ceramic 300x300 chống trượt, ốp tường WC gạch Ceramic 300x600 cao 2.1m; hệ thống cửa đi sử dụng cửa nhôm cao cấp hệ 55 dày 2,0mm, kính cường lực dày 8mm, cửa sổ trượt sử dụng nhôm cao cấp hệ 93 dày 2,0mm, kính cường lực dày 8mm, hoa sắt hộp mạ kẽm 13x26x1,0. Sàn mái BTCT, trên lợp tole sóng mạ màu dày 0,40mm, xà gồ thép mạ kẽm C120x40x10 dày 2,0mm, láng tạo dốc sàn mái VXM M75, dày trung bình 3cm. Hoàn thiện bả mát tít lăn sơn 03 nước.

- Sử dụng nguồn điện 0.4Kv đấu nối từ nhà làm việc cải tạo; hệ thống điện chiếu sáng trong nhà: các phòng sử dụng bóng đèn Led 18W - 1.2m; đèn Led 36W - 1.2m. Đèn Panel âm trần cho phòng hội trường, điện chiếu sáng bảo vệ hành lang và sảnh sử dụng bóng đèn ốp trần Led 12W, 9W. Hệ thống mạng điện thoại, mạng internet, âm thanh cho hội trường.

- Hệ thống cấp nước lấy từ bồn nước nhà làm việc cải tạo. Đường ống cấp dùng ống PPR đường kính D20 đến D40 cấp cho khu vệ sinh; hệ thống thoát nước thải khu vệ sinh dùng hệ thống ống uPVC thoát từ khu vệ sinh tới vị trí bể tự hoại của khối nhà.

5. Nhà để xe 02 bánh: Xây dựng 02 nhà để xe, diện tích mỗi nhà xe 135,6m2 (21,2mx 6,0m), chiều cao 3,3m, mái lợp tole sóng mạ màu dày 0,4mm, xà gồ thép mạ kẽm C120x40x10 dày 2,0mm; kết cấu toàn bộ dùng khung thép chịu lực. Bê tông nền đá 2x4, VXM M150 dày 100;

6. Tường rào, cổng: Cổng chính, chiều dài L=13,64m. Kết cấu móng trụ BTCT chịu lực, trụ xây ốp gạch đặc không nung VXM M75, tường xây gạch không nung VXM M75. Hoàn thiện ốp đá granite tự nhiên, phần nhấn chỉ bả matic sơn nước.

- Cổng phụ dùng cửa INOX hộp 1 cánh mở vào kích thước thông thủy L=1,55m, cổng chính dùng cửa xếp INOX kích thước thông thủy 5,79m; bảng hiệu kết cấu móng, cột, bản, BTCT chịu lực, xây ốp gạch không nung VXM M75. Hoàn thiện mặt bảng ốp đá granite màu trắng vân mây, phần còn lại bả matic lăn sơn 03 nước phủ bóng, tên cơ quan dùng chữ INOX 304 màu đồng.

- Tường rào: Cải tạo đoạn tường rào A9-A10 với chiều dài 42,35m; đoạn tường rào phía Tây (đoạn A1-A3; A4-A5) xây gạch kết hợp lam BTCT, chiều dài L=32.66m, thân tường xây gạch rỗng VXM M75; Kết cấu móng trụ BTCT chịu lực, trụ xây ốp gạch đặc VXM M75. Hoàn thiện bả matic lăn sơn, chân móng ốp đá; tường rào phía Nam (đoạn A5-A9) xây kín với chiều dài L=44.84m, thân tường xây gạch rỗng VXM M75, kết cấu móng trụ BTCT chịu lực, trụ xây ốp gạch đặc

VXM M75. Hoàn thiện quét vôi lăn sơn 03 nước; phía Đông và phía Bắc (đoạn A10-A1), xây gạch kết hợp chừa lỗ trống, chiều dài L=159.84m, kết cấu móng trụ BTCT chịu lực, trụ xây ốp gạch đặc VXM M75, thân tường xây gạch rỗng VXM M75. Hoàn thiện quét vôi lăn sơn 03 nước phủ bóng.

7. Sân vườn + đường nội bộ: Sân bê tông diện tích 1.946,1m2, kết cấu bê tông đá 2x4, mác 200, dày 100, trên lớp đệm cát dày 50, lối vào bằng bê tông có diện tích 220,,6m2, kết cấu đá 1x2, mác 200, dày 150, bó vỉa bê tông có chiều dài 14,5m, kết cấu đá 1x2, M300. Trồng cây xanh 19 cây trong khuôn viên sân vườn.

8. Hệ thống thoát nước ngoài nhà: Xây dựng hệ thống mương B300, B400 thoát nước ngoài nhà, kết cấu mương bê tông đá 1x2, mác 200, có đan đậy và cống BTLT D400. Hướng thoát ra hố ga hiện trạng trên đường Nguyễn Văn Linh.

9. Hệ thống cấp điện ngoài nhà: Nguồn điện được lấy từ trụ điện 0,4kv hiện hữu dẫn về tủ điện tổng đặt tại nhà làm việc dùng dây CXV/DSTA - 4x25.0mm2. Hệ thống chiếu sáng ngoài nhà dùng dây CXV/DSTA(2x4)mm2 cấp cho 4 đèn; 02 đèn pha được gắn tại vị trí trụ nhà làm việc và 02 đèn gắn trên cột sắt xây mới.

10. Hệ thống PCCC: Nguồn nước PCCC sử dụng từ nguồn nước sạch khu vực dẫn về bằng ống PPR D50 được đi trong mương chôn ống nước dẫn cấp vào bể. Bể nước bằng BTCT có dung tích 220m3. Nước từ bể được đẫn đến các trụ chữa cháy đặt quanh công trình bằng ống sắt tráng kẽm D100. Bố trí các bình PCCC và hệ thống báo cháy tự động cho các hạng mục công trình.

- Loại, cấp công trình: Dự án nhóm C, công trình dân dụng, cấp III.
- Kinh phí thực hiện: 14.800.000.000 đồng.

Trong đó:

+	Chi phí xây dựng	11.993.639.168	đồng
+	Chi phí thiết bị	682.486.128	đồng
+	Chi phí quản lý dự án	414.400.536	đồng
+	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	1.090.039.936	đồng
+	Chi phí khác	181.688.250	đồng
+	Chi phí dự phòng	437.745.982	đồng

- Nguồn vốn: Theo Công văn số 7612/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND thành phố Quảng Ngãi.
- Thời gian thực hiện: 2022 - 2023.

Thực hiện Quyết định số 3972/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình, UBND phường Trương Quang Trọng đã tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công gói thầu số 06: Thi công xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình: Xây dựng Trụ sở làm việc UBND phường Trương Quang Trọng.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ (Hợp đồng trọn gói).

- Nhà thầu thi công trúng thầu: Liên danh Công ty TNHH Xây dựng Thành Đạt – Công ty Cổ phần Xây dựng công nghệ dịch vụ Thái Khang.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Tối đa 12 tháng (tương đương 360 ngày) kể từ ngày bàn giao mặt bằng.

Các đơn vị tư vấn tham gia công trình:

- Tư vấn thiết kế: Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Quảng Châu.

- Tư vấn Quản lý dự án: Công ty TNHH MTV Xây dựng và Thương mại Ngọc Đức.

- Tư vấn Giám sát: Công ty TNHH MTV Tư vấn công trình Nhật Minh.

Khối lượng thực hiện đạt được đến nay gồm:

- Ngày bàn giao mặt bằng: 24/9/2022.

- Ngày hoàn thành công trình dự kiến: 17/10/2023.

- Khối lượng đã thi công:

a. Phần tháo dỡ các hạng mục phụ trợ: Tháo dỡ nhà làm việc 01 tầng, diện tích xây dựng 135,9m^2; nhà hội trường 01 tầng, diện tích 94,8m^2; nhà bếp 01 tầng, diện tích 27,3m^2; 02 nhà để xe, tường rào. Tường rào cổng ngõ mặt trước (trục A1-A5 và A110-A11), 01 nhà để xe chưa tháo dỡ. Khối lượng thi công đạt 98% của hạng mục công trình.

b. Phần San nền: Tổng diện tích san nền là 4.332,32m^2; tổng khối lượng đất đắp 1659,08 m^3; Đã đắp được khoảng 600m3. Khối lượng thi công đạt 40% của hạng mục công trình.

c. Cải tạo nhà làm việc:

- Phần tháo dỡ: Toàn bộ tường thu hồi, hệ xà gồ và mái tole hiện trạng, hệ thống chống sét, tháo dỡ gạch lát nền, gạch sàn; bậc cấp trục A, đoạn 2-3 và 10-11; toàn bộ lan can hiện trạng; phần sảnh chính trục 6-7; tháo dỡ toàn bộ thiết bị vệ sinh; tháo dỡ các đoạn tường: Trục E, đoạn 11-12; tường trục 4 và 5, đoạn D-G; tường trục B đoạn 1-2 và 11-12; tường trục 11, đoạn C-E; tầng 2: trục 8 và 9 đoạn D-G, trục B đoạn 1-2 và 11-12; tầng 3: trục E đoạn 10-11; tường trục C đoạn 4-9; tháo dỡ toàn bộ thiết bị điện, hệ thống đường dây hiện trạng và tháo dỡ đường ống cấp nước. Phần tháo dỡ tường, nền, lan can hành lang, mái…đã xong. Phần cửa chưa tháo dỡ.

- Phần cải tạo: xây mới bậc cấp tại trục A, đoạn 2-3 và 10-11, sảnh chính trục 6-9, lát gạch ceramic 300x300 chống trượt WC tầng 2 và 3, ốp gạch tường cao 2,1m, gạch ceramic 300x600 WC tầng 2 và 3. Xây mới tường tại vị trí tầng 1: Tường trục D, đoạn 11-12; tường trục 1, đoạn C-E; tường trục D, đoạn 4-5; tường trục B đoạn 1-2 và 11-12; tầng 2: Tường trục 5 đoạn D-G; tường trục 1và 12 đoạn C-E; tường trục D đoạn 8-9; tường trục B đoạn 1-2 và 11-12; tầng 3: Tường trục 1và 12 đoạn C-E; tường trục 8,9,10 đoạn D-G; tường trục E đoạn 11-12; tường trục B đoạn 1-2 và 11-12; phần mái: Tường sảnh trục C, đoạn 3-10.

- Phần điện, nước: đi mới hệ thống đường dây, sửa hệ thống điện thoại, mạng internet;

Tổng khối lượng thi công đạt 50% của hạng mục công trình.

d. Phần hội trường: Đã thi công xong phần thô gồm: móng, trụ, xây gạch, bê tông cốt thép đến cos sàn 3,9m, đã đổ bê tông cốt thép cos sàn 6,35m.

Tổng khối lượng thi công đạt 70% của hạng mục công trình.

e. Tường rào: Cải tạo đoạn tường rào A9-A10 với chiều dài 42,35m; tường rào phía Nam (đoạn A5-A9) xây kín với chiều dài L=44.84m, thân tường xây gạch rỗng , kết cấu móng trụ BTCT chịu lực, trụ xây ốp gạch đặc phía Đông và phía Bắc (đoạn A10-A1), xây gạch kết hợp chừa lỗ trống, chiều dài L=159.84m, kết cấu móng trụ BTCT chịu lực, trụ xây ốp gạch đặc , thân tường xây gạch rỗng . Đoạn A10-A11 chưa thi công. Các đoạn còn lại đã thi công xong móng, cột, giằng, xây gạch, đang tiến hành tô trát.

Tổng khối lượng thi công đạt 70% của hạng mục công trình.

f. Hệ thống PCCC: Đã thi công xong Bể nước bằng BTCT có dung tích 220m3. Tổng khối lượng thi công đạt 70% của hạng mục công trình.

II. Nội dung và nguyên nhân đề nghị bổ sung hạng mục:

1. Nội dung đề nghị điều chỉnh bổ sung các hạng mục:

a. Phần điều chỉnh, bổ sung giảm:

- Cải tạo Nhà làm việc: Cắt giảm khối lượng sửa chữa các cửa S1, Sw1 trục F, G. **Giá trị đề nghị bổ sung giảm là 98 triệu đồng.**

- Sân vườn + đường nội bộ: Cắt giảm 1.730,60m2 sân bê tông nội bộ. **Giá trị đề nghị bổ sung giảm là 281 triệu đồng.**

b. Phần điều chỉnh, bổ sung tăng:

- Cải tạo Nhà làm việc: Bổ sung thay mới các cửa sổ S1, Sw1 trục F, G bằng cửa nhôm cao cấp, kính cường lực. **Giá trị đề nghị bổ sung tăng là 317 triệu đồng.**

- Sân vườn + đường nội bộ: Bổ sung lát mới 1.360,75m2 sân gạch bát tràng, 376,85m2 sân lát đá băm lối vào. **Giá trị đề nghị bổ sung tăng là 746 triệu đồng.**

- Điều chỉnh bổ sung phần chi phí thuế GTGT theo chế độ chính sách của nhà nước (10%) trong năm 2023, **đề nghị bổ sung tăng là 150 triệu đồng.**

c. Nguồn kinh phí phần điều chỉnh, bổ sung:

Sử dụng từ nguồn chi phí xây dựng phần điều chỉnh giảm, giá trị xây lắp sau kết quả lựa chọn nhà thầu và nguồn dự phòng chi còn lại của dự án. Bảng tổng hợp dự toán đề nghị điều chỉnh, như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

Nội dung Chi phí	Giá trị được duyệt	Giá trị tổng hợp chi phí sau kết quả lựa chọn nhà thầu thi công	Giá trị đề nghị điều chỉnh	Tăng (+); Giảm(-)	
				So với giá trị sau kết quả lựa chọn nhà thầu	So với dự toán được duyệt

Chi phí xây dựng	11.993	11.504	12.311	+ 806	+ 317
Chi phí thiết bị	682	646	655	+ 9	- 26
Chi phí quản lý dự án	414	414	450	+ 36	+ 36
Chi phí tư vấn ĐTXD	1.090	1.047	1.113	+ 65	+ 23
Chi phí khác	181	181	181	0	0
Chi phí dự phòng	437	1.005	87	- 918	- 350
Tổng cộng	**14.800**	**14.800**	**14.800**	**0**	**0**

(Kèm theo hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư điều chỉnh bổ sung)

2. Nguyên nhân điều chỉnh bổ sung:

Theo Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Xây dựng Trụ sở làm việc UBND phường Trương Quang Trọng, phần cửa không được đầu tư làm mới mà chỉ sơn sửa, cải tạo lại và phần sân chỉ đổ bê tông hoàn thiện. Tuy nhiên, qua quá trình chờ hoàn chỉnh thủ tục đầu tư và qua mùa mưa thì phần cửa của dãy nhà làm việc đã bị ẩm mốc, mối mọt và cong vênh không còn xử lý sơn sửa để sử dụng tốt được nữa. Ngày 07/12/2022, Chủ đầu tư tổ chức mời đại diện các Phòng, Ban thuộc UBND thành phố và các đơn vị liên quan họp tại hiện trường đánh giá lại hiện trạng hệ thống cửa của dãy nhà, đề nghị cho xử lý thay mới bằng cửa nhôm, kính cường lực.

Ngoài ra, phần sân của trụ sở UBND phường theo thiết kế chỉ đổ bê tông mà không lát gạch nên dễ gây rêu mốc trong mùa mưa và chưa đảm bảo mỹ quan đối với trụ sở UBND phường xây dựng mới. Do đó đề nghị xử lý lát gạch và đá để đảm bảo an toàn, mỹ quan cho công trình, phục vụ cho nhân dân đến làm việc tại UBND phường Trương Quang Trọng.

Hiện nay, Nguồn dự phòng chi còn lại của dự án và chi phí xây dựng sau điều chỉnh giảm cơ bản đáp ứng chi phí phát sinh hạng mục và không làm tăng tổng mức đầu tư đã được duyệt. Do đó, việc sử dụng dự phòng chi để đầu tư bổ sung một số hạng mục cấp thiết đảm bảo mục tiêu đầu tư và phục vụ tốt hơn nữa nhu cầu làm việc cho nhân dân phường Trường Quang Trọng.

III. Kiến nghị:

UBND phường Trương Quang Trọng trình Phòng Tài chính Kế hoạch thành phố có ý kiến trình UBND thành phố thống nhất cho chủ trương điều chỉnh bổ sung làm cơ sở triển khai các nội dung tiếp theo./.

Nơi nhận:
- UBND thành phố;
- Phòng TC-KH TP;
- TT Đảng ủy; TT HĐND phường;
- CT và các PCT Phường;
- Lưu VT, Quý.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG TRƯƠNG QUANG TRỌNG T.P QUẢNG NGÃI T. QUẢNG NGÃI

Trương Thanh Thảo